

Chảy máu chất xám

Trung Quốc hân hoan chào đón người tài trở về

Corydon Ireland
Cây bút nhân sự Harvard

Thứ ba, 20-7-2010



Justin Ide – nhiếp ảnh gia nhân sự Harvard

Trong một buổi nói chuyện tại Trung tâm Fairbank ở đại học Harvard, nhà khoa học xã hội thuộc đại học Hong Kong David Zweig thảo luận những động cơ gì khiến các Hoa kiều được đào tạo ở nước ngoài quay về Trung Quốc, những gì họ tìm kiếm và những gì họ mang về đất nước.

Người Hoa có một cách diễn đạt về những gì bạn có được nhờ du học nước ngoài: *du jing* hay *mạ vàng*.

Nhà khoa học xã hội ở đại học Hong Kong David Zweig giảng bài tại đại học Harvard tuần này (19-7) nói: ‘Bạn mạ một lớp vàng lên người mình’. Quay về nước nhà Trung Quốc có nghĩa là bạn sẽ có ngay một công việc làm tốt và thăng tiến nhanh.

Zweig đã có thời gian làm nghiên cứu sinh ở Trung tâm Nghiên cứu tiếng Hoa Fairbank, đang ở Cambridge để giới thiệu qua về quyển sách viết dở của ông về những người mạ vàng quay về Trung Quốc.

Tại sao họ quay về, và chính phủ Trung Quốc đóng vai trò gì trong việc đưa họ quay về?

Câu trả lời ngắn gọn là: Họ về nước để kiếm tiền, chứ không phải để thay đổi chính trị Trung Quốc.

Và chính phủ đang có nhiều chính sách hơn bao giờ hết để thuyết phục họ về nước, nhưng họ sẽ quay về theo những cách riêng của họ.

Câu trả lời thực tế phức tạp hơn nhiều, và liên quan đến sự tương tác phức tạp của nhiều người, như Zweig nói: các quan chức chính phủ, sinh viên, học giả, các nghiệp chủ, và gia đình.

Những người quay về mang theo ý tưởng và năng lượng cho Trung Quốc, nhưng họ cũng mang về nước nhiều vấn đề. Ví dụ, những người Hoa trong nước với bằng cấp kém uy tín hơn sẽ phần nộ trước những cách đối xử ưu đãi mà Hoa kiều về nước có được.

Nhưng vấn đề đầu tiên liên quan đến người Hoa khi họ quay về nước nhà là: có quá ít người như họ. Trong hai thập niên sau năm 1978, chỉ một phần ba du học sinh người Hoa đi nước ngoài quay về. Zweig nói, trong số những du học sinh tự lo liệu chi phí, tỷ lệ quay về là 3 phần trăm.

Tỷ lệ quay về nước thấp này thậm chí còn thấp hơn sau năm 1989, khi sự việc ở quảng trường Thiên An Môn làm nhiều người khiếp sợ hơn – và thậm chí châm ngòi cho việc chính phủ tìm kiếm ‘kẻ thù giai cấp’ trong các du học sinh.

Nhưng cho đến giữa thập niên 90, thái độ đã thay đổi và đất nước Trung Quốc kiên nhẫn đã có một tầm nhìn dài hạn hơn. Zweig nói, hầu hết các nhà lãnh đạo giờ đây xem tình trạng chảy máu chất xám là một phương tiện để ‘tích trữ sức mạnh chất xám ở nước ngoài’. Ngày nay, họ xem đó là sự ‘lưu thông chất xám,’ là việc đầu tư cuối cùng sẽ mang lại lợi ích cho Trung Quốc.

Đã bắt đầu có các dấu hiệu về những lợi ích của chính sách này. Từ năm 2000, số lượng người quay về nước tăng mạnh. Ông nói, thay đổi chính trị không phải là nguyên nhân, vì chính trị không thay đổi gì nhiều. Thay vì thế, người Hoa quay về nước vì họ nhìn thấy các thị trường vốn đã được tự do hóa và sự chấp nhận sở hữu tài sản tư nhân.

Nói vắn tắt, Zweig nói, những người quay về ‘có thể kiếm tiền’.

Từ năm 1978, khoảng 1,3 triệu học sinh và học giả người Hoa đi nước ngoài để nghiên cứu học tập – hầu hết là sang Nhật Bản, Hoa Kỳ, Anh, Úc và Canada.

Những người ra nước ngoài sớm nhất này là những nhân tố cốt lõi hết lòng vì lý tưởng Cộng sản. Zweig nói: ‘Họ không bao giờ nghĩ đến việc không quay về.’

Ngày nay, người Hoa đi nước ngoài với một chiến lược nung nấu: Tìm kiếm những gì đang thiếu cung ở nước nhà để mang về.

Zweig nói, những người quay về được gọi là ‘*hải qui*’ hay ‘rùa biển’, gọi theo một loài sinh vật sinh ra ở đất liền, bơi ra biển, rồi theo bản năng quay về cội nguồn.

Những người quay về khác – *hải âu* – ngày càng gắn bó với phương Tây, hoặc thậm chí có doanh nghiệp và cư trú ở nước ngoài. Họ là những cánh chim ‘hải âu’ chỉ bay đi bay về trên biển.

Những người quay về có thể được mạ vàng, nhưng việc quay về Trung Quốc cũng có một cái bấu riêng. Vì một lẽ, nhiều người Trung Quốc về nước với kỳ vọng có việc làm ngay tức thời. Khi không có, họ tạo thành một mảng nhân khẩu nhận được một phép tương đồng khác ‘tảo biển’.

Zweig nói, những người quay về khá đa dạng. Bắt đầu từ năm 1991, ông đã phỏng vấn hay nghiên cứu giới học thuật, các nhà nghiên cứu khoa học, các nghiệp chủ, các nghiên cứu sinh cao học (và cao học quản trị kinh doanh), sinh viên đại học, các giám đốc điều hành, những người hành nghề chuyên môn, và các quan chức chính phủ.

Zweig nói, giới học thuật đi nước ngoài nhằm tìm kiếm những ‘nền tảng tốt’ để nâng cao hơn khi họ quay về, nhưng họ thường từ chối viết bài cho các tạp chí học thuật trong nước.

Một số nhà khoa học quay về, được thu hút bởi chương trình ‘Một trăm nhân tài’ và các biện pháp khuyến khích của chương trình này nhưng họ phải khốn khổ vì các hệ thống vốn đã hết sức nặng nề với các giáo sư biên chế.

Các nghiệp chủ được thu hút bởi ý tưởng rằng ngay cả công nghệ bình thường của phương Tây cũng có thể mang lại lợi nhuận ở Trung Quốc. Và họ thích ý tưởng về vùng doanh nghiệp công nghệ cao, thuế suất thấp của Trung Quốc. (Zweig gọi đó là vùng ‘một cửa một đầu’ - nghĩa là những nơi mà thủ tục giấy tờ được tinh giản.)

Nhưng rồi một lần nữa, các nghiệp chủ cũng bị thất vọng bởi tình trạng thiếu nguồn vốn khởi nghiệp ở Trung Quốc, và sự bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ yếu kém của nước nhà.

Zweig nói, một số người có trình độ cao học ở nước ngoài trở về nước trở thành ‘tảo biến’, không có việc làm cả năm trời. Nhưng tệ hơn, họ có thể là nạn nhân của các cỗ máy chế tạo bằng cấp và các trường đại học hạng ba, nhất là ở Anh.

Những người có bằng cao học cũng có thể về nước mà gần như không có lợi thế về kinh tế. Họ sẽ kiếm nhiều hơn khoảng 200 USD một tháng so với những người ở Trung Quốc, nhưng gia đình họ mang nợ 20.000 USD hay nhiều hơn cho một năm du học nước ngoài.

Helen Ji Li, một nhà nghiên cứu độc lập sinh trưởng ở Trung Quốc nói: Còn có những gánh nặng khác đối với những gia đình hiếm khi còn gặp lại con cái họ. Nhiều sinh viên chỉ là những đứa con một như chính cô, cô nói: ‘Đó là một nỗi buồn. Một khi bạn ra đi, cha mẹ bạn không còn người con nào khác ở Trung Quốc.’

Zweig thừa nhận sự hy sinh to lớn về tài chính của các gia đình. Nhưng trong những gia đình có nhiều hơn một người con, đi học nước ngoài còn là ‘sự đa dạng hóa rủi ro và cơ hội.’

Zweig nói, số liệu cho thấy một sự thật là: những người quay về luôn luôn lập luận về sự mở cửa hơn ở Trung Quốc, nhưng họ vẫn bàng quan về hành động chính trị.

Tuy nhiên, ông nói, một ngày nào đó người ta sẽ cảm nhận được ảnh hưởng của họ về mặt chính trị.

Zweig nói, suy cho cùng, lợi ích lớn nhất của những người quay về có thể là tính chất thời lưu và sự đa dạng văn hóa họ mang về nước. ‘Họ đang làm tăng mạnh hương vị quốc tế của Trung Quốc.’